

Số: 06/2026 /QĐST- DS

*Thanh Hóa, ngày 08 tháng 01 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, điểm 1.3, tiểu mục 1, mục II phần A danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 172/2025/TLST -DS ngày 25 tháng 12 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Lê Thị Đ – sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn:* chị La Thị T, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hóa;

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:** Bà Lê Thị Đ và chị La Thị T thống nhất thỏa thuận số tiền trả nợ và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

2.1. *Số tiền trả nợ:* Chị La Thị T phải trả số tiền nợ gốc cho bà Lê Thị Đ bằng 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Bà Đ không yêu cầu chị T phải trả tiền lãi suất.

2.2. Về thời hạn trả nợ: Các bên đương sự thống nhất trả nợ trong vòng 02 (hai) kỳ cụ thể như sau:

Kỳ 1: Chị La Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho bà Lê Thị Đ số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) vào ngày 25/01/2026.

Kỳ 2: Chị La Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho bà Lê Thị Đ số tiền còn lại 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) vào ngày 25/02/2026.

Trường hợp quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, chị La Thị T vi phạm bất kỳ, kỳ trả nợ nào thì bà Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa yêu cầu chị T phải trả toàn bộ số nợ trên 01 (một) lần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong quyết định của Tòa án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**2.3. Về án phí:** Bà Đ được miễn án phí theo quy định của pháp luật. Chị La Thị T chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bằng 2.500.000đ ( hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận***

- Các đương sự
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKS khu vực 3- Thanh Hóa
- Thi hành án DS tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thủy**

